

**ĐỀ ÁN**

**Tuyển sinh đào tạo Sĩ quan Hậu cần cấp phân đội  
trình độ đại học năm 2024**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên trường: HỌC VIỆN HẬU CẦN

2. Mã trường: HEH

3. Địa chỉ các trụ sở:

- Trụ sở chính: Phường Ngọc Thụy - Quận Long Biên - TP. Hà Nội.

- Cơ sở 2: Xã Kim Sơn - Thị xã Sơn Tây - TP. Hà Nội.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: [www.hocvienthaucan.edu.vn](http://www.hocvienthaucan.edu.vn)

5. Địa chỉ trang mạng xã hội: <https://www.facebook.com/heh.hvhc>

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:

- Điện thoại cố định quân sự: 069.577.681

- Điện thoại di động: 0376.293.783; 0865.614.658

7. Tình hình việc làm của học viên sau khi tốt nghiệp

Học viên tốt nghiệp được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phong quân hàm sĩ quan, được phân công công tác tại các đơn vị trong toàn quân theo từng chuyên ngành đào tạo.

8. Thông tin về tuyển sinh năm 2022, 2023

- Trang thông tin điện tử của Học viện: <http://hocvienthaucan.edu.vn>

- Fanpage: <https://www.facebook.com/heh.hvhc>

8.1. Phương thức tuyển sinh năm 2022, 2023

- Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xét tuyển học sinh giỏi (HSG) bậc THPT theo quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

- Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông.

## 8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

Khối ngành/ Ngành/ tổ hợp xét tuyển	Năm 2022			Năm 2023		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
<b>Khối ngành VII</b>						
<b>* Ngành Hậu cần Quân sự</b>						
- Thí sinh Nam:						
+ Miền Bắc	166	166	26,10	127	127	24,68
+ Miền Nam	89	89	25,40	68	68	21,70
- Thí sinh Nữ:						
+ Miền Bắc	-	-	-	03	03	26,01
+ Miền Nam	-	-	-	01	01	25,60

## 9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

- Tên ngành: Hậu cần quân sự.
  - Mã ngành: 7860218.
  - Số văn bản cho phép mở ngành: Quyết định số 403/GD-ĐT.
  - Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành: 07/02/1994.
  - Số quyết định chuyển đổi tên ngành: Quyết định số 876/QĐ-BGDĐT.
  - Ngày tháng năm ban hành Số quyết định chuyển đổi tên ngành: 13/03/2018.
  - Trường tự chủ quyết định hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép: Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép.
  - Năm bắt đầu đào tạo: 1994.
  - Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh: 2023.
10. Điều kiện bảo đảm chất lượng
- 10.1. Quy mô đào tạo (số liệu ngày 31/12/2023)

Khối ngành	Mã ngành	Quy mô hiện tại			
		Đại học		Cao đẳng	
		Giáo dục chính quy	Giáo dục thường xuyên	Giáo dục chính quy	GD thường xuyên
Khối ngành VII	7860218	1293			

## 10.2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu

- Tổng diện tích đất của Học viện: 81,21 ha; trong đó:

+ Hệ thống giảng đường, thao trường: Học viện hiện có khu giảng đường khang trang, hiện đại, trang bị đồng bộ máy tính, máy chiếu, thiết bị âm thanh; 50 phòng chuyên dùng các chuyên ngành, học ngoại ngữ, tin học thực hành; thao trường huấn luyện chỉ huy tham mưu, bãi tập lái xe, khu huấn luyện xăng dầu, kỹ thuật xây dựng, khu huấn luyện trang thiết bị quân nhu; 2 bể bơi, 2 nhà luyện tập đa năng, các khu huấn luyện thể lực ở cả hai khu vực của Học viện...

+ Thư viện: Học viện có 2 thư viện ở 2 khu vực, với diện tích trên 2.000 m<sup>2</sup>, đầy đủ các chức năng và các trang thiết bị hiện đại chuyên dùng như máy tính, thư viện điện tử... với 98.410 đầu sách, trong đó có 5450 được số hóa phục vụ cho huấn luyện, nghiên cứu khoa học.

+ Phòng máy tính: Học viện có các phòng học tin học, ngoại ngữ, phòng chuyên dùng hiện đại, hệ thống máy tính cấu hình cao, các phần mềm mô phỏng, hỗ trợ hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy, học theo hướng nhà trường thông minh.

- Số lượng hội trường học, thư viện:

<b>TT</b>	<b>Loại phòng</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng học đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	300	
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	5	
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	4	
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	45	
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	101	
1.5	Số phòng học đa phương tiện	50	
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	95	
2	Thư viện, trung tâm học liệu	2	
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	38	
	<b>Tổng</b>	<b>340</b>	

- Học viện bảo đảm cho 100% học viên ăn, ở, sinh hoạt miễn phí trong doanh trại của Học viện theo tiêu chuẩn do Bộ Quốc phòng quy định.

- Số lượng giảng viên cơ hữu:

<b>Đối tượng</b>	<b>Giáo sư</b>	<b>Phó giáo sư</b>	<b>Tiến sĩ</b>	<b>Thạc sĩ</b>	<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<b>Số lượng</b>	01	21	111	358	246	

- Trang thiết bị, vật chất, tài liệu phục vụ cho đào tạo:

+ Hệ thống mạng máy tính, âm thanh:

<b>TT</b>	<b>Tên trang thiết bị, ký hiệu</b>	<b>Mục đích sử dụng</b>	<b>Nước sản xuất</b>	<b>Số lượng</b>
1	Hệ thống mạng Internet	Công cụ dạy học	Việt Nam	01
2	Hệ thống mạng Intranet	Công cụ dạy học	Việt Nam	01
3	Trang Website của Học viện	Công cụ dạy học	Việt Nam	01
4	Máy tính	Công cụ dạy học	Việt Nam	680
5	Máy chiếu	Công cụ dạy học	Nhật Bản	175
6	Bộ amply	Công cụ dạy học	Nhật Bản	155

+ Thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và trang thiết bị:

<b>TT</b>	<b>Tên phòng</b>	<b>Số lượng</b>
1	Phòng thực hành chuyên ngành	26
2	Phòng thí nghiệm chuyên dùng	12
3	Phòng máy tính	12
	<b>Cộng</b>	<b>50</b>

+ Thống kê về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo, tạp chí...) trong thư viện:

<b>TT</b>	<b>Khối ngành đào tạo</b>	<b>Số lượng</b>
1	Khối ngành VII	Tổng số 98.410 đầu sách với 507.937 bản; trong đó, đã số hóa được 5.450 đầu sách với hơn 1.080.000 trang tài liệu

11. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Học viện: <http://hocvienhaucan.edu.vn>

## **II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SĨ QUAN HẬU CẦN CẤP PHÂN ĐỘI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2024**

### **1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh**

- Thanh niên ngoài Quân đội tuổi từ 17 đến 21 (tính đến năm 2024).
- Hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm 2024); quân nhân chuyên nghiệp; công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm 2024) hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân tuổi từ 18 đến 23 (tính đến năm 2024).

### **2. Phạm vi tuyển sinh**

- Tuyển thí sinh nam và nữ trên phạm vi cả nước.
- Khu vực phía Bắc: Thí sinh đăng ký thường trú từ tỉnh Quảng Bình trở ra phía Bắc.
- Khu vực phía Nam: Thí sinh đăng ký thường trú từ tỉnh Quảng Trị trở vào phía Nam.

### **3. Phương thức tuyển sinh**

- Tổ chức tuyển sinh theo 4 phương thức:
  - + Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT.
  - + Phương thức 2: Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
  - + Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT (không xét tuyển đối với thí sinh nữ).
  - + Phương thức 4: Xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Thực hiện xét tuyển lần lượt từ Phương thức 1 đến Phương thức 4, thí sinh được tham gia xét tuyển tất cả các phương thức tuyển sinh của trường; trong đó, thực hiện xét tuyển sớm từ Phương thức 1 đến Phương thức 3.
- Chỉ tiêu xét tuyển của các phương thức (Phương thức 1, 2, 3) nếu phương thức nào tuyển không đủ thì chuyển chỉ tiêu sang Phương thức 4 (xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT).

#### 4. Chỉ tiêu tuyển sinh

STT	Phương thức tuyển sinh	Thí sinh nam		Thí sinh nữ		Tổng cộng
		Miền Bắc	Miền Nam	Miền Bắc	Miền Nam	
1	Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc trung học phổ thông.	15	10			77
2	Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội từ 75 điểm trở lên và Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh từ 600 điểm trở lên.	21	13	01	01	
3	Xét tuyển theo kết quả học bạ đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông có điểm tổng kết chung từng năm học đạt 7,0 trở lên và điểm tổng kết các môn thuộc tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01 của từng năm học đạt 7,5 trở lên.	10	06	-	-	
4	Xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.	59	40	01	01	101
	<b>Tổng trường</b>	<b>105</b>	<b>69</b>	<b>02</b>	<b>02</b>	<b>178</b>

Lựa chọn 05 chỉ tiêu đi đào tạo ở nước ngoài (trong tổng số chỉ tiêu của Học viện).

#### 5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển theo kết quả thi THPT năm 2024

##### 5.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Khi có quyết định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Học viện sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tại chuyên mục tuyển sinh trên Website: [www.hocvienhaucan.edu.vn](http://www.hocvienhaucan.edu.vn).

##### 5.2. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển phải qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng.

- Học viện chỉ xét tuyển đối với thí sinh ĐKXT nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Học viện, việc đăng ký nguyện vọng thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT và Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

- Sau khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, trong thời gian quy định, thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thí sinh đã nộp hồ sơ sơ tuyển, đủ điều kiện sơ tuyển tại Học viện Hậu cần và các trường Quân đội thuộc nhóm 1 được điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT (nguyện vọng 1) so với nguyện vọng đã đăng ký khi sơ tuyển trong nhóm các trường Quân đội thuộc Nhóm 1 theo đúng đối tượng, vùng miền, tổ hợp xét tuyển.

## **6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh đăng ký dự tuyển**

- Mã trường: HEH.
- Mã ngành: 7860218.
- Tên ngành: Hậu cần Quân sự.
- Tổ hợp xét tuyển: A00 và A01.

## **7. Tổ chức tuyển sinh**

### ***7.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển HSG bậc THPT***

#### **7.1.1. Quy trình xét tuyển**

Thực hiện xét tuyển theo thứ tự: xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển; xét tuyển diện HSG bậc THPT.

##### **7.1.1.1. Xét tuyển thẳng**

a) Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh, như sau:

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 được xét tuyển thẳng vào Học viện Hậu cần theo các môn (hoặc lĩnh vực) Toán, Vật lý, Hóa học đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

b) Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh (không quá 3% so với chỉ tiêu), như sau:

- Đối tượng:

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

+ Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tiêu chuẩn:

+ Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

\* Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên.

\* Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

+ Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

Những thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh phải học bổ sung kiến thức 1 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc Học viện quy định.

#### 7.1.1.2. Ưu tiên xét tuyển

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng, được ưu tiên xét tuyển vào các ngành theo nguyện vọng.

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 được ưu tiên xét tuyển vào Học viện Hậu cần theo các môn (hoặc lĩnh vực) Toán, Vật lý, Hóa học đoạt giải khuyến khích (hoặc giải tư) trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

#### 7.1.1.3. Xét tuyển HSG bậc THPT

\* Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024, đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 và có một trong các điều kiện sau:

- Tham gia kỳ thi HSG bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải nhất, nhì, ba các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh.

- Có kết quả điểm bài thi đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1.068 điểm trở lên hoặc tổng điểm trung bình bài thi ACT từ 18 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

- Có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

\* Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá chỉ tiêu quy định, thực hiện xét tuyển theo thứ tự: Tuyển thí sinh đạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương); thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế; thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.

\* Trong trường hợp các thí sinh có cùng điều kiện về điểm xét tuyển, thực hiện như sau:

- Đối với thí sinh đoạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương), tuyển theo thứ tự thí sinh đạt giải cao trở xuống (không phân biệt môn đoạt giải trong tổ hợp xét tuyển).

- Đối với thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, tuyển theo thứ tự thí sinh đạt kết quả cao nhất trở xuống.

#### 7.1.2. Tiêu chí phụ

a) Đối tượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; ưu tiên xét tuyển và xét tuyển HSG bậc THPT

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong năm học THPT lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

b) Đối tượng quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

## **7.2. Phương thức 2: Tổ chức tuyển sinh theo kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh**

### a) Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT. Năm 2024, tham dự Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh để lấy điểm xét tuyển.

- Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội từ 75 điểm trở lên (thang điểm tối đa 150 điểm).

- Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh từ 600 điểm trở lên (thang điểm tối đa 1.200 điểm).

### b) Nguyên tắc xét tuyển

- Thực hiện xét tuyển theo tổng điểm của thí sinh sau khi được quy đổi (theo thang điểm 30), xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất đến hết chỉ tiêu.

- Tổng điểm đạt được được làm tròn đến 3 chữ số thập phân.

### c) Tổng điểm xét tuyển

\* Điểm xét tuyển từ kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, tổng điểm đạt được sau khi quy đổi được tính theo công thức:

Tổng điểm đạt được (theo thang điểm 30) = Tổng điểm của thí sinh trong Kỳ thi đánh giá năng lực (theo thang điểm 150)/5.

\* Điểm xét tuyển từ Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tổng điểm đạt được sau khi quy đổi được tính theo công thức:

Tổng điểm đạt được (theo thang điểm 30) = Tổng điểm của thí sinh trong Kỳ thi đánh giá năng lực (theo thang điểm 1.200)/40.

### d) Tiêu chí phụ

Trường hợp có nhiều thí sinh có cùng mức tổng điểm xét tuyển, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển..

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Hội đồng tuyển sinh tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

### **7.3. Phương thức 3: Tổ chức tuyển sinh theo kết quả học bạ THPT (không tuyển thí sinh nữ)**

#### a) Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông có điểm tổng kết chung từng năm học đạt 7,0 trở lên và điểm tổng kết các môn thuộc tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01 của từng năm học đạt 7,5 trở lên.

#### b) Nguyên tắc xét tuyển

Căn cứ vào tổng điểm xét tuyển của từng thí sinh và tổng số thí sinh đăng ký xét tuyển, các thí sinh được xếp loại từ cao xuống thấp; xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất đến hết chỉ tiêu.

#### c) Tổng điểm xét tuyển

- Sử dụng điểm tổng kết các môn trong học bạ THPT theo các tổ hợp xét tuyển thí sinh đăng ký trong hồ sơ tuyển, gồm:

+ Tổ hợp xét tuyển A00 gồm các môn: Toán, Vật lý, Hoá học.

+ Tổ hợp xét tuyển A01 gồm các môn: Toán, Vật lý, Tiếng Anh.

- Tổng điểm xét tuyển là tổng cộng của điểm trung bình tổng kết từng môn trong 3 năm học THPT (theo tổ hợp A00 hoặc A01) cộng với điểm ưu tiên của thí sinh (theo thang điểm 30); điểm trung bình tổng kết từng môn và tổng điểm xét tuyển được làm tròn đến 3 số thập phân.

#### d) Tiêu chí phụ

Trường hợp nhiều thí sinh có cùng mức tổng điểm xét tuyển, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Hóa học (hoặc Tiếng Anh) cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Hội đồng tuyển sinh tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

#### **7.4. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024**

##### 7.4.1. Tổ hợp môn xét tuyển

Học viện xét tuyển theo tổ hợp xét tuyển A00 (Toán, Vật lý, Hóa học) và A01 (Toán, Vật lý, tiếng Anh).

##### 7.4.2. Điều kiện xét tuyển

- Học viện chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã qua sơ tuyển các trường thuộc nhóm 1 và đủ tiêu chuẩn theo quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

- Thí sinh đăng ký hồ sơ và tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện sơ tuyển hoặc đăng ký xét tuyển vào Học viện không phải các trường thuộc nhóm 1 thì không được xét tuyển.

##### 7.4.3. Đăng ký xét tuyển

a) Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đào tạo đại học quân sự trên hệ thống (qua Cổng Thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thí sinh nộp lệ phí đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b) Đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất):

- Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Học viện Hậu cần; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội.

- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển và đăng ký dự thi. Học viện có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

c) Điều chỉnh nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất):

- Đối với thí sinh nam đủ điều kiện sơ tuyển vào các trường nhóm 1, được lựa chọn điều chỉnh nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) xét tuyển vào một trong các học viện, trường như sau:

+ Các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, Phòng không - Không quân.

+ Các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng - Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh.

- Điều chỉnh theo đúng tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01 và nơi đăng ký thường trú phía Bắc hoặc phía Nam.

- Thời gian, phương pháp điều chỉnh thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Quốc phòng.

#### 7.4.4. Tổ chức xét tuyển đợt 1

##### 7.4.4.1. Điều kiện xét tuyển

Học viện tổ chức xét tuyển vào đào tạo đại học quân sự đối với những thí sinh:

- Có đủ điều kiện tiêu chuẩn về sơ tuyển của các trường thuộc nhóm 1 theo quy định của Bộ Quốc phòng.

- Tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 để lấy kết quả xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Học viện theo tổ hợp A00 hoặc A01.

##### 7.4.4.2. Xét tuyển đợt 1

a) Sau khi kết thúc thời gian đăng ký xét tuyển, Học viện tham khảo thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để chuẩn bị phương án tuyển sinh phù hợp.

b) Sau khi kết thúc thời gian thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, Học viện khai thác thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để dự kiến điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển.

c) Trên cơ sở kết quả đăng ký theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển của thí sinh và chỉ tiêu đào tạo, Học viện đề xuất điểm chuẩn, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

d) Học viện nộp cơ sở dữ liệu tuyển sinh (theo file máy tính), danh sách kết quả của thí sinh theo thứ tự cao trên, thấp dưới và danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển cùng với báo cáo đề nghị điểm chuẩn.

đ) Sau khi có thông báo điểm chuẩn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Học viện cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển lên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

##### 7.4.4.3. Quy định xét tuyển

a) Căn cứ vào tổng điểm thi của thí sinh gồm: tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; thực hiện xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

b) Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, thí sinh có điểm thi môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, thí sinh có điểm thi môn Hóa hoặc môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển.

Trường hợp xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, thì Chủ tịch HĐTS Học viện báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

### **8. Chính sách ưu tiên**

- Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (áp dụng cho tất cả các phương thức xét tuyển).

- Khi thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (sau khi quy đổi về thang điểm 30), thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, điểm ưu tiên được xác định theo công thức:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên.}$$

Trong đó:

- Tổng điểm đạt được theo thang điểm 30.

- Mức điểm ưu tiên là tổng điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng của thí sinh (quy định tại Điều 7 Quy chế tuyển sinh).

### **9. Lệ phí xét tuyển**

- Phương thức 1: 30.000 đồng/hồ sơ (nộp tại Ban TSQS cấp huyện).

- Phương thức 2,3: 30.000 đồng/hồ sơ (nộp tại Học viện).

- Phương thức 4: Theo quy định chung của Bộ GD&ĐT.

### **10. Học phí**

Thí sinh trúng tuyển, đào tạo tại Học viện Hậu cần không phải đóng học phí; được bố trí nơi ở, bảo đảm ăn uống, sinh hoạt miễn phí theo tiêu chuẩn, được bảo đảm phụ cấp hàng tháng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

### **11. Xét tuyển bổ sung**

Thực hiện theo quy chế của Bộ GD&ĐT và quyết định của Trưởng ban TSQS Bộ Quốc phòng; thông tin chi tiết về tuyển sinh nguyện vọng bổ sung vào Học viện Hậu cần (nếu có) sẽ được đăng tải tại chuyên mục tuyển sinh trên Website: [www.hocvienhaucan.edu.vn](http://www.hocvienhaucan.edu.vn).

## **12. Công bố điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển, báo gọi thí sinh trúng tuyển nhập học**

### ***12.1. Công bố điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển***

Học viện thông báo điểm chuẩn trúng tuyển, công bố danh sách thí sinh trúng tuyển tại chuyên mục tuyển sinh trên Website: [www.hocvienhaucan.edu.vn](http://www.hocvienhaucan.edu.vn) theo đúng thời gian quy định của Bộ GD&ĐT và quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng. Thí sinh trong danh sách trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến theo quy định của Bộ GD&ĐT.

### ***12.2. Báo gọi thí sinh trúng tuyển nhập học***

Đối với thí sinh trúng tuyển, Học viện gửi Giấy báo và làm các thủ tục nhập học tại Ban TSQS cấp huyện, nơi thí sinh đăng ký sơ tuyển (không gửi Giấy báo nhập học đến thí sinh trúng tuyển).

Học viện Hậu cần trân trọng thông báo./.

**GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**Thiếu tướng Phan Tùng Sơn**